

Số: 21/2022/QĐST – HNGĐ

LB, ngày 13 tháng 12 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 33/2022/TLST-HNGĐ ngày 24 tháng 11 năm 2022 giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Phùng Thị N, sinh năm 1998
Địa chỉ: Thôn N, xã H, huyện LB, tỉnh Tuyên Quang.

- *Bị đơn*: Anh Ma Doãn Đ, sinh năm 1992
Địa chỉ: Thôn N, xã H, huyện LB, tỉnh Tuyên Quang.

Căn cứ Điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ các Điều 55, 57, 81, 82, 83 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về hướng dẫn mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án;

Căn cứ biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 12 năm 2022.

XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 05 tháng 12 năm 2022 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. **Công nhận việc thuận tình ly hôn giữa**: Chị Phùng Thị N và anh Ma Doãn Đ.

2. **Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau**:

- Về con chung: Giao cháu Ma Thị Thủy Tiên, sinh ngày 28/01/2016 cho anh Ma Doãn Đ được quyền trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục.

Chị Phùng Thị N không phải cấp dưỡng nuôi con chung và có quyền, nghĩa vụ được đi lại thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung sau ly hôn mà không ai được cản trở.

Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

- Về tài sản chung: Không có.

- Về nợ chung: Không có.

* **Về án phí:** Chị Phùng Thị N có nghĩa vụ chịu toàn bộ tiền án phí dân sự sơ thẩm ly hôn là 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*), được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) theo biên lai số: 0001552 ngày 24 tháng 11 năm 2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện LB, tỉnh Tuyên Quang. Trả lại cho chị Phùng Thị N số tiền 150.000đ (*Một trăm năm mươi nghìn đồng*).

Anh Ma Doãn Đ không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm ly hôn.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- Tòa án ND tỉnh;
- VKSND huyện; tỉnh;
- Chi cục THADS huyện;
- UBND xã H (nơi Đăng ký kết hôn);
- Các đương sự;
- Lưu HS + VP.

THẨM PHÁN

Dương Văn Tiến